

Số 15 /2017/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Công văn số 142/HĐND-KTNS ngày 18/4/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 61/TTr-STC ngày 31/3/2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

1. Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích đất ở vượt hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với phần diện tích vượt hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân.

a) Thành phố Lạng Sơn.

- Đất ở đô thị:

+ Đường loại I: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,8$ ;

+ Đường loại II: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,5$ ;

+ Đường loại III: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,2$ ;

+ Đường loại IV và các đường còn lại tại đô thị: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,1$ .

b) Các huyện Cao Lộc, Lộc Bình, Chi Lăng, Hữu Lũng.

- Đất ở đô thị: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,2$ .

c) Các huyện Đình Lập, Văn Lãng, Văn Quan, Tràng Định.

- Đất ở đô thị: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,15$ .

d) Các huyện: Bình Gia, Bắc Sơn.

- Đất ở đô thị: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,1$ .

đ) Đất ở nông thôn: Hệ số điều chỉnh  $K = 1,1$  áp dụng cho tất cả các huyện, thành phố.

**2. Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định tiền thuê đất.**

a) Đối tượng áp dụng:

- Xác định giá đất tính tiền thuê đất đối với đất nông nghiệp vượt hạn mức giao đất, vượt hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân.

- Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm cho chu kỳ ổn định đầu tiên; xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước được áp dụng trong trường hợp diện tích tính thu tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 10 tỷ đồng.

- Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm khi điều chỉnh lại đơn giá thuê đất cho chu kỳ ổn định tiếp theo.

b) Hệ số điều chỉnh  $K = 1,0$  áp dụng cho tất cả các huyện, thành phố.

**3. Hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 1, Quyết định này được áp dụng chung cho cả Bảng giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp thương mại dịch vụ và đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải thương mại dịch vụ.**

**4. Các trường hợp còn lại khi tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức xác định hệ số điều chỉnh giá đất theo từng dự án cụ thể, việc xác định hệ số điều chỉnh giá đất phải đảm bảo bằng hoặc lớn hơn hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 1, Quyết định này.**

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2017 đến hết ngày 31/12/2017.

Các trường hợp thuộc đối tượng phải áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất phát sinh đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa xác định giá đất thì áp dụng theo quy định tại Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

- **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ tư pháp;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Phó CVP UBND tỉnh,
- Các phòng KTTH, KTN, TH, TH-CB;
- Lưu: VT, KTN(NVH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lý Vinh Quang**

